TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số:16/2025/HS-PT
Ngày: 08-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Long

Ông Huỳnh Đắc Đương

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Kim Thị Ngà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

- ***Hỗ trợ phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần***: Ông Chung Hữu T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2025/HSPT, ngày 20 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Lê Trung N, do có kháng cáo của bị cáo Lê Trung N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HSST ngày 02/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị cáo có kháng cáo* **Lê Trung N**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1987, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp S, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H, sinh năm 1946 (chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1948; có vợ và 05 người con, Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/7/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Trung N*: Ông Phạm Thanh P – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T. (có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại nhưng do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/4/2024, sau khi uống rượu tại nhà chị Lê Thị T2, ngụ ấp L, xã L, huyện C, bị cáo Lê Trung N điều khiển xe mô tô chở vợ là Nguyễn Thị Diệu Đ đến nhà bà Phạm Thị H1, ngụ ấp L, xã L, huyện C để thăm anh Lê Văn P1 là con rể của bà H1, do anh P1 bị tai nạn giao thông.

Khi đến nhà bà H1, bị cáo gặp anh Nguyễn Văn V cùng chị Trương Thị Đ1 (vợ anh V) cùng trú ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh và một số người thân trong gia đình bà H1. Lúc này, bị cáo cùng anh V và một số người có mặt tại nhà bà H1 tham gia chơi đánh bài với nhau, trong lúc chơi đánh bài, bị cáo cho rằng anh V chơi không đúng quy ước đặt ra dẫn đến bị cáo và anh V xảy ra mâu thuẫn, cự cải nhau sau đó được mọi người can ngăn, anh V điều khiển xe mô tô chở chị Đ1 ra về.

Do bực tức trong lúc chơi đánh bài, bị cáo N điều khiển xe mô tô chở chị D ra về và chạy đuổi theo xe của anh V, khi đến đoạn khu vực hồ tôm của anh P1, bị cáo đuổi kịp xe anh V. Lúc này bị cáo và anh V dừng xe lại, cùng bước xuống xe và tiếp tục cự cải với nhau về vấn đề mâu thuẫn trong lúc chơi bài. Sau đó bị cáo chạy đến dùng tay ôm quật anh V té ngã xuống cặp đường đi, dẫn đến ngón 4 bàn chân phải của anh V va chạm vào bê tông trên đường gây rách da. Khi quật anh V ngã, bị cáo nằm dưới, anh V nằm trên phía bên trái bị cáo, mặt hướng lên trên, bị cáo dùng tay trái kẹp cổ anh V, còn tay phải bị cáo nhặt được cục bê tông có chiều dài khoảng 25,5cm (trọng lượng 2,3kg) đánh 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng đỉnh đầu của anh V gây thương tích, thấy vậy chị Đ1 và chị D vào can ngăn, kéo bị cáo và anh V ra.

Bị đánh trúng vùng đầu gây thương tích, anh V chạy vào chòi tôm của anh Phong C đó khoảng 15 mét lấy 01 cây dao dài 27cm, có cán bằng nhựa màu xanh, lưỡi bằng kim loại màu đen, sắc bén một bề cầm trên tay phải, mũi dao hướng xuống, bề sắc hướng về trước chạy đến vị trí đứng cách bị cáo khoảng 0,8 mét chém 01 cái theo hướng từ dưới lên trúng vào cẳng tay phải của bị cáo gây thương tích.

Sau khi bị chém trúng bị cáo lùi về sau, dùng hai tay nhổ đoạn tre khô dài khoảng 02 mét, đường kính khoảng 10cm được cắm sẵn trên bờ, bị cáo đứng cách anh V khoảng 1,5 mét cầm đoạn tre bằng hai tay đánh mạnh theo hướng từ trên xuống vào người anh V khoảng 03 cái thì anh V đưa hai tay lên đỡ dẫn đến bị cáo đánh trúng cẳng tay phải làm gãy hai xương cẳng tay phải và rách da ngón 03 bàn tay trái của anh V. Bị đánh trúng, cây dao trên tay phải anh V rơi xuống đất, còn đoạn tre khô bị cáo đánh anh V bị gãy thành nhiều đoạn bị cáo bỏ lại tại hiện trường. Sau đó, anh V và bị cáo được đưa đến Bệnh viện Đ2 cấp cứu và điều trị, anh V do vết thương

nặng phải chuyển đến Bệnh viện Đ3 tiếp tục cấp cứu và điều trị. Đến ngày 27/4/2024, anh V có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Lê Trung N về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định số: 154/2024/KLTTCT-TTPY ngày 06 tháng 06 năm 2024 của Trung tâm P2 - Sở Y kết luận: Nguyễn Văn V bị gãy hai xương cẳng tay phải; sẹo trung bình vùng 1/3 giữa trước ngoài cẳng tay phải; sẹo trung bình vùng 1/3 giữa sau trong cẳng tay phải; sẹo nhỏ vùng đỉnh đầu; sẹo nhỏ vùng đốt 3 ngón 3 bàn tay trái; sẹo nhỏ vùng ngón 4 bàn chân phải. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Nguyễn Văn V tại thời điểm giám định là 19% (Mười chín phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp. Vật gây ra thương tích vùng: Đỉnh đầu, cẳng tay phải và đốt 3 ngón 3 bàn tay trái là vật tày cứng theo hướng từ trên xuống. Vật gây ra thương tích vùng ngón 4 bàn chân phải là do va chạm vào vật cứng.

- Cục bê tông có kích thước 25,5 x 14 x 3cm, trọng lượng 2,3kg mà cơ quan điều tra quản lý có thể gây ra thương tích trên vùng đầu của nạn nhân Nguyễn Văn V.

- Đoạn tre khô đã gãy thành 09 doạn, đoạn dài nhất 80,1cm, đoạn ngắn nhất 46cm (sau khi ghép nối các điểm gãy vỡ xác định đoạn tre khô ban đầu có chiều dài 2,03m) mà cơ quan điều tra quản lý có thể gây ra thương tích gãy tay phải của nạn nhân Nguyễn Văn V.

Tại Bản kết luận giám định số: 151/2024/KLTTCT-TTPY ngày 06 tháng 06 năm 2024 của Trung tâm P2 - Sở Y kết luận: Lê Trung N có sẹo trung bình vùng 1/3 dưới sau cẳng tay phải, tỷ lệ thương tích tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp. Vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc theo hướng từ dưới lên trên. Cây dao có chiều dài 27cm, cán dao bằng nhựa màu xanh dương dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 16,5cm, bản dao rộng nhất 3,6cm, sắc bén một bề, mũi bằng, mà cơ quan điều tra quản lý có thể gây ra thương tích trên người của nạn nhân Lê Trung N.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HSST ngày 02/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Lê Trung N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Trung N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, bồi thường trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/01/2025, bị cáo Lê Trung N kháng cáo xem xét cho bị cáo được

hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Lê Trung N thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã thể hiện, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì mới.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Trung N phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Về mức hình phạt án sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Trung N 01 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ lỗi do hành vi bị cáo đã gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đồng thời đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt dưới khung mà bị cáo bị truy tố. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lê Trung N, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, Trà Vinh.

- *Quan điểm người chữa cho bị cáo Lê Trung N trình bày:* Thống nhất bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trong đó có áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không nhận định mức độ lỗi của bị hại trong vụ án, bị cáo cầm cục gạch gây thương cho bị hại chỉ có tỷ lệ 1% sự việc đã được can ngăn, sau đó bị hại chạy vô nhà lấy dao ra chém bị cáo và bị cáo đã lùi về phía sau nhưng bị hại vẫn xông tới, vật chứng là đoạn tre được cậm tại nơi xảy ra vụ án, bị cáo nhổ lên để đánh lại, bị cáo hoàn toàn không có sự chuẩn bị từ trước, việc đánh giá mức độ lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm là nhận định chưa toàn diện, hiện nay hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính tạo ra nguồn thu nhập để nuôi vợ và 5 đứa con đang tuổi ăn học. Vì vậy để nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời sau cùng của bị cáo Lê Trung N*:* xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo bị cáo là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử

phúc thẩm chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Trung N Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai: Do có mâu thuẫn trong lúc đánh bài nên vào khoảng 21 giờ ngày 20/4/2024, bị cáo Lê Trung N có xảy ra cự cải dẫn đến xô xát với anh Nguyễn Văn V, bị cáo cầm cục bê tông đánh vào vùng đầu, dùng đoạn tre khô đánh mạnh nhiều cái vào người của anh V gây thương tích vùng đỉnh đầu, gãy xương cẳng tay phải, thương tích đốt 3 ngón 3 bàn tay trái và ngón 4 bàn chân phải với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh V là 19% (Mười chín phần trăm). Do đó án sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Trung N phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo dùng cục bê tông là vật nặng đánh vào vùng đầu là vùng nguy hiểm của bị hại và dùng đoạn tre đánh gây thương tích cho bị hại. Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo 01 năm 06 tháng tù là không nặng, khi xét xử cấp sơ thẩm cũng đã cân nhắc xem xét đánh giá nguyên nhân xảy ra vụ án bắt đầu từ do chính bị cáo, khi áp dụng hình phạt cũng đã áp dụng cho bị cáo hết các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt cho bị cáo dưới khung hình phạt mà bị truy tố là phù hợp so với yếu tố lỗi của bị cáo và bị hại, cũng như tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe của bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo nhưng cũng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào đặc biệt. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lê Trung N, giữ nguyên án sơ thẩm của Tòa án nhân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

[4] Xét quan điểm của Kiểm sát viên xét xử phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo trong quá trình nghị án Hội đồng xét xử có căn nhắc xem xét đánh giá đối với hành vi của bị cáo, tuy nhiên hành vi của bị cáo không thể áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, do đó không có căn cứ chấp nhận lời đề nghị của người bào chữa.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Trung N thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự

năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lê Trung N.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HSST ngày 02/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Lê Trung N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Trung N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lê Trung N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện Cầu Ngang;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- Cơ quan CSĐT Công an Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Cầu Ngang;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thành